

Số: /SKHCN-QLKH
V/v đề nghị đề xuất nhu cầu đặt hàng
nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp
Quốc gia; cấp tỉnh năm 2027

Thái Nguyên, ngày tháng 8 năm 2026

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị của tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Đại học Thái Nguyên; các trường đại học, học viện, viện nghiên cứu, tổ chức khoa học và công nghệ trong và ngoài tỉnh;
- Các hiệp hội doanh nghiệp, doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức có liên quan;
- UBND các xã, phường.

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ngày 27/6/2025; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ; Thông tư số 36/2025/TT-BKHCN ngày 26/11/2025 và Thông tư số 44/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; Đề án số 22-ĐA/TU ngày 11/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Quyết định số 31/2026/QĐ-UBND ngày 21/5/2026 của UBND tỉnh ban hành Quy định quản lý chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Quyết định số 2307/QĐ-UBND ngày 18/7/2026 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030; Công văn số 1632/NAFOSTED-XHNV ngày 06/7/2026 của Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia v/v đề nghị đề xuất nhu cầu đặt hàng nhiệm vụ KH, CN&ĐMST; Công văn số 192/SKHCN ngày 15/7/2026 về việc rà soát, công bố Danh mục các bài toán lớn về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 – 2030 (bổ sung, điều chỉnh).

Để có cơ sở đề xuất các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo do Bộ Khoa học và Công nghệ tài trợ, đặt hàng (Thông qua Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia - NAFOSTED); xây dựng danh mục nhiệm vụ khoa

học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên bắt đầu thực hiện từ năm 2027, Sở Khoa học và Công nghệ đề nghị các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp rà soát, đề xuất đặt hàng nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý, bao gồm các nội dung cụ thể sau:

I. Nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo do Bộ Khoa học và Công nghệ tài trợ, đặt hàng

1. Định hướng đề xuất nhiệm vụ: Nội dung định hướng đặt hàng thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1632/NAFOSTED-XHNV ngày 06/7/2026 của Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia về việc đề nghị đề xuất nhu cầu đặt hàng nhiệm vụ KH, CN&ĐMST.

2. Thành phần hồ sơ: Bao gồm công văn và phiếu đề xuất theo Biểu mẫu BM-01 ban hành kèm theo Thông tư số 44/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

3. Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Sở Khoa học và Công nghệ sẽ tổng hợp, rà soát đợt 1 đối với hồ sơ đề xuất gửi **trước ngày 30/8/2026** (tính theo thời điểm tiếp nhận) để báo cáo Bộ KH&CN và UBND tỉnh. Hồ sơ đề xuất nộp sau thời hạn trên sẽ tiếp tục được tổng hợp và xử lý theo quy định.

II. Nhiệm vụ khoa học và công nghệ do UBND tỉnh Thái Nguyên đặt hàng

1. Tiêu chí và định hướng đề xuất: Nhiệm vụ khoa học và công nghệ đáp ứng các tiêu chí đối với nhiệm vụ¹ khoa học và công nghệ quy định tại khoản 1, 2 Điều 6 và Điều 7 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025; định hướng đề xuất nhiệm vụ tại Phụ lục I kèm theo.

2. Thành phần hồ sơ: Bao gồm công văn và phiếu đề xuất theo mẫu tại Phụ lục II kèm theo.

3. Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Hồ sơ đề xuất gửi về Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên (địa chỉ: số 05 đường Nha Trang, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên). Sở Khoa học và Công nghệ sẽ tổng hợp, rà soát đợt 1 đối với hồ sơ đề xuất gửi **trước ngày 30/8/2026** (tính theo thời điểm tiếp nhận). Hồ sơ đề xuất nộp sau thời hạn trên sẽ tiếp tục được tổng hợp và xử lý theo quy định.

Các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nhu cầu thực tiễn đề xuất nhiệm vụ phù hợp; khuyến khích phối hợp với các tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp để xây dựng đề xuất. Trong quá trình thực hiện nếu có khó

¹ Khoản 1, Điều 4, Nghị định 267/2025/NĐ-CP

khẩn, vướng mắc hoặc cần trao đổi thêm thông tin đề nghị liên hệ Sở Khoa học và Công nghệ² tỉnh Thái Nguyên để được hướng dẫn.

(Gửi kèm theo Công văn này gồm: Thông tư số 44/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025; Đề án số 22-ĐA/TU ngày 11/12/2025; Quyết định số 2307/QĐ-UBND ngày 18/7/2026; Công văn số 1632/NAFOSTED-XHNV ngày 06/7/2026; Công văn số 192/SKHCN ngày 15/7/2026).

Đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp quan tâm triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Khoa học và Công nghệ (Quỹ NAFOSTED);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Lãnh đạo Sở;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trang thông tin điện tử Sở KH&CN;
- Lưu: VT, QLKH.

GIÁM ĐỐC

Hoàng Văn Thiên

² Ông Nguyễn Ngọc Tiến, Phòng Quản lý Khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên, điện thoại/zalo: 0976274351.

PHỤ LỤC I
ĐỊNH HƯỚNG ĐỐI VỚI NỘI DUNG ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN
TỈNH THÁI NGUYÊN THỰC HIỆN TỪ NĂM 2027

*(Kèm theo Công văn số /SKHCN-QLKH ngày /8/2026
của Sở Khoa học và Công nghệ)*

1. Định hướng đề xuất

1.1. Nhiệm vụ giải quyết các bài toán lớn của tỉnh: Ưu tiên đề xuất nhiệm vụ trực tiếp tham gia giải quyết các bài toán lớn về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh giai đoạn 2026-2030 đã được công bố.

1.2. Công nghiệp công nghệ cao, điện tử, bán dẫn và công nghệ chiến lược: Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo linh kiện, thiết bị điện tử, cảm biến, thiết bị IoT và các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ; ứng dụng AI, dữ liệu lớn, điện toán đám mây...

1.3. Chuyển đổi số, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số: Ưu tiên trợ lý ảo AI hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính; nền tảng dữ liệu dùng chung...

1.4. Nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp xanh và phát triển sản phẩm chủ lực: Ứng dụng công nghệ sinh học, công nghệ số, IoT, AI trong sản xuất nông nghiệp...

1.5. Công nghệ sinh học, y dược và chăm sóc sức khỏe: Ứng dụng công nghệ sinh học trong chọn tạo giống, sản xuất chế phẩm, y tế số...

1.6. Tài nguyên, môi trường, năng lượng và phát triển xanh: Xử lý nước thải, tiết kiệm năng lượng, đo lường phát thải và xây dựng tín chỉ carbon...

1.7. Khoa học xã hội và nhân văn, quản trị và phát triển nguồn nhân lực.

1.8. Sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và năng suất.

1.9. Hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp và thị trường khoa học và công nghệ.

(Các định hướng cụ thể được nêu tại Đề án số 22-ĐA/TU ngày 11/12/2025; Quyết định số 2307/QĐ-UBND ngày 18/7/2026 và các Đề án, chương trình, kế hoạch của tỉnh có liên quan).

2. Một số yêu cầu khi xây dựng đề xuất

- Đề xuất phải thuộc phạm vi quản lý của cơ quan đặt hàng, xuất phát từ nhu cầu thực tiễn, phù hợp định hướng phát triển của ngành, lĩnh vực, địa phương và khả năng cân đối nguồn lực; ưu tiên vấn đề có tính cấp thiết, tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Không đề xuất trùng lặp với nhiệm vụ sử dụng ngân sách nhà nước đã và đang thực hiện; hạn chế nhiệm vụ chỉ dừng ở điều tra, khảo sát, đánh giá thực

trạng hoặc xây dựng báo cáo mà không tạo ra sản phẩm, giải pháp, quy trình, mô hình, cơ sở dữ liệu, công nghệ hoặc luận cứ chính sách có khả năng ứng dụng.

- Nội dung đặt hàng cần làm rõ tên nhiệm vụ, tính cấp thiết, mục tiêu, yêu cầu đối với kết quả, hiệu quả và tác động; dự kiến kinh phí; phương thức thực hiện, trong đó nêu đề xuất giao trực tiếp khi có căn cứ theo quy định; xác định cơ quan, đơn vị tiếp nhận, ứng dụng kết quả và trách nhiệm quản lý, sử dụng kết quả sau khi nhiệm vụ kết thúc.

- Khuyến khích chủ động phối hợp với Đại học Thái Nguyên, các trường đại học, viện nghiên cứu, tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp, hợp tác xã, chuyên gia và nhà khoa học để xác định bài toán, yêu cầu đầu ra, giải pháp công nghệ và khả năng tiếp nhận, chuyển giao, thương mại hóa kết quả; ưu tiên nhiệm vụ có nguồn lực đối ứng và sự tham gia của doanh nghiệp.

PHỤ LỤC II

MẪU PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI NGUYÊN THỰC HIỆN TỪ NĂM 2027

(Kèm theo Công văn số /SKHCN-QLKH ngày /8/2026
của Sở Khoa học và Công nghệ)

CƠ QUAN CHỦ QUẢN
CƠ QUAN/TỔ CHỨC ĐỀ XUẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ/CỤM NHIỆM VỤ³/CHUỖI NHIỆM VỤ⁴ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI NGUYÊN

(Kèm theo Công văn /..... ngày tháng năm 2026 của)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tổ chức đề xuất đặt hàng:

2. Tên nhiệm vụ:

3. Loại hình nhiệm vụ (chọn loại hình thực hiện):

- ☐ Nhiệm vụ nghiên cứu cơ bản
- ☐ Nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng
- ☐ Nhiệm vụ phát triển công nghệ
- ☐ Nhiệm vụ phát triển giải pháp xã hội

4. Sự cần thiết (Nêu vấn đề thực tiễn cần giải quyết; quy mô, mức độ ảnh hưởng; căn cứ pháp lý, chiến lược, quy hoạch, chương trình; mối liên hệ với bài toán lớn của tỉnh; nhu cầu của cơ quan, địa phương, doanh nghiệp).

5. Mục tiêu

5.1. Mục tiêu tổng quát

.....

5.2. Mục tiêu cụ thể (mỗi mục tiêu phải có chỉ số đo lường và thời hạn hoàn thành):

³ Cụm nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (sau đây gọi tắt là cụm nhiệm vụ) là tập hợp từ hai nhiệm vụ trở lên có liên quan chặt chẽ nhằm giải quyết chung một vấn đề khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được tổ chức, triển khai đồng bộ, nhằm tối ưu hóa nguồn lực và nâng cao hiệu quả đầu tư

⁴ Chuỗi nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (sau đây gọi tắt là chuỗi nhiệm vụ) là tập hợp từ hai nhiệm vụ trở lên được thiết kế, tổ chức thực hiện theo trình tự từ nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ đến đổi mới sáng tạo có sự liên kết chặt chẽ, được giao cho một tổ chức, doanh nghiệp chủ trì thực hiện nhằm giải quyết một vấn đề khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Mỗi nhiệm vụ trong chuỗi đều có mục tiêu cụ thể và là một giai đoạn trong việc hoàn thành mục tiêu chung của toàn chuỗi

6. Đề xuất tổ chức được xét giao trực tiếp (nếu có)

Tên cơ quan/tổ chức/doanh nghiệp được đề nghị giao trực tiếp thực hiện nhiệm vụ:

.....

7. Dự kiến kinh phí thực hiện

- Tổng kinh phí dự kiến:..... (triệu đồng), trong đó:

+ Từ ngân sách nhà nước: (triệu đồng).

+ Từ nguồn đối ứng (của tổ chức chủ trì, doanh nghiệp và nguồn khác): (triệu đồng).

8. Nội dung cam kết (Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tổ chức đặt hàng cam kết tiếp nhận; có phương án tổ chức quản lý, sử dụng kết quả của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo)

.....

.....

9. Về việc Nhà nước sẽ nắm giữ quyền quản lý, sử dụng, quyền sở hữu kết quả trong trường hợp cơ quan nhà nước có yêu cầu tiếp nhận kết quả (Cơ quan, đơn vị, tổ chức đặt hàng nêu rõ trường hợp cơ quan nhà nước có yêu cầu tiếp nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ thì được thực hiện đầy đủ quyền quản lý, quyền sử dụng và quyền sở hữu đối với các kết quả được tạo ra từ nhiệm vụ theo quy định của pháp luật; tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ có trách nhiệm bàn giao kết quả và các quyền liên quan theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền).

.....

.....

10. Thời gian thực hiện

Thời gian dự kiến thực hiện nhiệm vụ:tháng (từ tháng /2027 đến tháng /202...)

II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NHIỆM VỤ/CỤM NHIỆM VỤ/CHUỖI NHIỆM VỤ (nếu có)

1. Tên nhiệm vụ/cụm nhiệm vụ/chuỗi nhiệm vụ:

2. Phân loại (chọn nếu thuộc các loại hình sau):

☐ Cấp bách ☐ Đặc biệt ☐ Phát triển công nghệ chiến lược

☐ Giải mã công nghệ ☐ Mua bí quyết công nghệ

☐ Liên kết ☐ Hợp tác công tư

☐ Hợp tác quốc tế (tên hoạt động hợp tác): ...

☐ Thuộc chương trình (tên chương trình/mã số chương trình): /.....

III. THÔNG TIN CHI TIẾT CỦA NHIỆM VỤ (nếu có)

1. Nhiệm vụ 1:

a) Loại hình nhiệm vụ: Chọn một mục

☐ Nhiệm vụ nghiên cứu cơ bản

☐ Nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng

☐ Nhiệm vụ phát triển công nghệ

☐ Nhiệm vụ phát triển giải pháp xã hội

b) Tính cấp thiết của nhiệm vụ: ...

c) Mục tiêu: ...

d) Dự kiến kết quả, hiệu quả và tác động của kết quả thực hiện:...

đ) Dự kiến kinh phí và thời gian thực hiện:

Tổng kinh phí:.....triệu đồng

+ Kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước:triệu đồng

+ Kinh phí từ nguồn khác:triệu đồng, từ nguồn

Thời gian:.....tháng

e) Đề xuất tổ chức được xét giao trực tiếp (nếu có)

Tên tổ chức:

Mã định danh tổ chức:

2. Nhiệm vụ 2:

.....

.... ngày ... tháng... năm 20...

**TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ ĐẶT
HÀNG**

(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)